

<https://tieuluan.com>

PHU - TRUONG TIENG - DAN

Cái làng của người Việt-Nam ta hay là người Việt-Nam ta từ từ hơn ai hết

Người Việt-nam ta là một dân tộc không hay đi ra khỏi lũy tre xanh nơi công làng, nên theo tành di truyền và tập quán, rất qui chuộng cái làng, đại loại như chiến dinh làng, miếng thịt làng, đám ruộng làng, công quỹ làng, địa phận làng, ai cũng muốn xâu xé nhau, đánh mỗi lợi và ngôi thờ trong cái thế giới con con đó. Trái lại, có người nào đi ra khỏi làng, sang làm ăn ở xứ khác, thì người ta đã khinh rẻ chỉ trừ:

« Cái thằng không làng, hay tên ngu cư / dứa lư lạc / v. v.

Quan niệm người mình đối với cái « làng » như thế, nên đời ông có một mẫu ruộng, làm ăn no đủ, có 5 người con, chia ra mỗi đứa 2 sào, cứ cút cút làm ăn với mấy sào ruộng ấy, rồi đến đời cháu, chia ra mỗi đứa mấy thước, cũng bó bó sống chết với mấy thước đất đó, mà không dám đi dân, vì đi ra khỏi làng thì mang cái tiếng, « thằng bỏ làng » kia. Bởi tập quán đó, nên chính ở cái nước Nam này, nào người khách, người cha, người Nhật, cho đến người bên Âu bên Mỹ, đầu dân họ cũng tới làm ăn tha hồ, mà người mình miễn là cái quyền lợi « làng » nói trên, còn mỗi tranh nhau, thì ít ai đi ra xứ khác làm ăn bao giờ, có chăng cũng lần lần trong 3 kỳ xứ này thôi.

Từ thuộc dưới quyền bảo hộ nước Pháp, đường thủy đường lục giao thông tiện lợi, lại có phong trào bệ ngoại kích thích dư dội, nên sanh kế bệ trong cũng lung lay mà không đứng yên. Vì tình thế bức bách, người mình không thể ôm mãi cái quan niệm nằm rục trong làng mà chịu đói, chịu chết, nên cũng muốn men đi xứ này ăn no, bắt chước cách làm ăn người ngoài. Trên vài ba mươi năm lại đây, người mình đi ra ngoài một số khá bộn.

Nhưng khổ một nỗi là « trâu trắng đi dân mất mùa đó », lời dân cũng khó lòng ở ăn cho yên được!

Sang Nhật thì người Nhật trực xuất, ở Tàu cũng bị người Tàu dân độ, ở Xiêm, Xiêm cũng không dung (mới đây có một bọn trên 20 người bị Xiêm đuổi về), cho đến Ai-lan là nơi đất liền, cũng thuộc dưới quyền bảo hộ của nước Pháp như mình, mà mình cũng bị hạn chế, và có người bị đuổi nữa!

Thế là dưới bầu trời dẫu rộng, mà người Nam đi dân cũng không ai chịu chừa, tiền đồ sau này nguy hiểm biết bao! Nguy hiểm vì trên địa cầu này mà có học « nhân mãn », thì người Việt-nam là môn làm hy sinh trước nhất.

Có người nói: « Thợ lữ đầu

vậy, song cái danh người Nam ta dưới quyền người pháp như có nước Pháp mà càng thêm thơn tho, người thế giới phải kiêng nể. Năm trước trận Âu-chiến, người Nam ta có đi đánh quân Đức, hiện còn bia chiến sĩ kỷ niệm rất vẻ vang, ngày nay Ý - A đánh nhau, hội Quốc-liên có cuộc trưng phạt Ý, xứ Việt-nam ta cũng dự vào cuộc trưng phạt đó. Dẫu không ra khỏi công làng, dẫu đi dân cũng bị họ ăn hiếp và xua đuổi, song có cái tiếng Việt-nam dự cuộc này, cuộc nọ, người thế giới cũng đều biết, đã vinh lắm rồi...!

— Ồ, cái tiếng với cái miếng, được cái này thì mất cái kia chớ sao. Người Nam ta lại có cái tiếng cái miếng hơn là cái miếng, khôn vì câu: « cái tiếng không ăn nó được ».

Kích-Mực

Có thể, cuộc bảo cử mới được trong sạch

Chuyến báo cử phạm luật ở Nhật bản

Xem cái đầu đề này có người hỏi: Dân ung ai bỏ này, mả gì mà phạm tội. Vàng, cái đó vẫn đánh thuế, nó là cái quyền tự do của công dân chứ là thuế, chứ là ở xứ Việt ta.

Anh em thử coi, chỉ việc bầu cử tự do, chính phủ tổng là địa vị làm thường, mà khi nào cũng có người đem miếng chửa ngọt ra để mua lá thăm, ruyơ, thịt, tiền bạc, thậm chí có khi có quan phụ mẫu cũng nhúng tay vào; nói gì đến việc cử hội đồng, dân biểu, thời thì tiếp này, tiếp nọ, diễn thuyết để động, xe hơi đi đến rước người đầu tiên, bỏ bạc chửa, bạc trăm ra mua lá thăm, ông nào có nhiều tiền và từ tự nhiên được lòng người bỏ thăm, là trúng cử, mà người cử thì thì có phạm tội gì đâu, tha hồ là mua bán và ai lợi dụng cũng được. Trái lại, ở đất Phô-tang vừa rồi, có chuyện bầu cử mà đến hàng ngàn người cử bị bắt giam, thật là chuyện lạ chưa từng có!

30 là tháng trước đây ở Nhật có cuộc bầu cử nghị viện hàng huyện, có nhiều người vận động, họ cũng làm như kiểu ở xứ ta, chính phủ Nhật có bắt đến 7000 người bị cáo phạm vào luật mới thì hành xử việc bầu cử; trong số đó có 198 ông ra ứng cử (candidat). Đáng chú ý là có đến 88 phần trăm người vì có ăn cơm của mấy ông nghị sĩ, 37 phần trăm không chịu bỏ thăm. Lại nghe nói hơn nữa là trong số đó có mấy chục ông thấy ta đạo Phật và đạo Thiên giáo (Shintoisme) bị cáo là ăn tiền của các ông nghị mà cử đầu thần phật cho họ trưng cử. Nam và ở địa phận, thật đáng khỉ cho các ông nghị nhĩ!

Đấy, cử tri bị bắt ở Nhật-bản là vậy đó. Nếu chính sách ấy đem thi hành ở xứ ta, bọn có học cái tôi, « Bão có đến trừ » mà lâu nay chúng ta thường thấy chúng?

Không không thuật

Một đám cháy hơn 50 năm

Nghệ qua căn chạ này, người Nam ta không khỏi có người cho là lửa ông lửa bà gì, không cần chuyện bày đặt. Không, không phải thần thánh, mà qui nẻo nhân tạo vào đó, mà chuyện này có thật, hiện còn sờ sờ, người ta đương tìm cách dập tắt.

Đám cháy này phát ở nước Hoa-kỳ Mỹ, tại miền Backing Valley ở giữa hai xứ New Strallsville và Shawnee, năm 1884. Bể đó ở lại xứ Ohio có cuộc đình công của thợ làm mỏ, cuộc đình công kéo dài đến 6 tháng. Một đêm nọ, bọn thợ đình công nổi giận chiếm cả mấy cái xe hơi chở dầu lửa, và nổi lửa lên đốt, rồi xô những xe ấy xuống mấy cái giếng ở mỏ. Sau 24 giờ các mỏ đã phát lửa cháy.

Từ đó lửa cứ cháy ngầm ngầm ở dưới đất. Người ta tính là 50 năm nay, số than đã bị cháy mất có đến 50 triệu đồng đô la, có lẽ còn hơn nữa, nếu không chữa kịp được. Mấy lần chính phủ không chịu để ý đến việc chữa cái hỏa hoạn ấy. Hội Liên đoàn thợ mỏ cũng không chịu đem công việc của mình ra để vào chương trình, vì thế lửa cứ mỗi ngày lan rộng ra.

Gần đây, một người làm ruộng ở gần nơi đó, tự nhiên thấy cái hồ chứa nước của mình khô cạn, lấy làm lạ, anh ta cố tìm cho ra nguyên do, thì ra cái hồ ấy bị lửa đi dưới đất bắt cháy, anh ta phải dời nhà đi nơi khác. Ở làng gần đó có một cái trường học, mấy lần nay học trò cả thầy trong trường ấy đều nghe nóng, ngực khô cháy, người ta đã đem thì ngọn lửa chỉ còn cách cái nền tường 6 thước, trường này cũng phải bỏ rồi.

Hiện nay người ta đương tìm cách dập tắt ngọn lửa ấy, các nhà kỹ sư định đắp những đập đi dưới đất ở các miền chung quanh hầm lửa, để chặn 10 cây số xuống, những đập ấy làm như hầm xe lửa (tunnel) trong có những cái giếng chứa bùn cho xuống dưới đất, bùn ấy đắp ngăn ngọn lửa không lan đi được, phải tắt.

Một lần lại, là gây ra cái tai họa này trời như thế, mà từ mấy mươi năm nay không có một người thợ mỏ nào bị bắt, ở cảnh sát không tìm ra manh mối gì cả. Tình cờ một ngày có một người thợ mỏ tên là Albert Guss, trước kia có bị giam ở lao rồi được tha, ở ở Hocking Valley, gặp lại với một người lính cảnh sát, rồi giới thiệu người cảnh sát ấy, lại giới thiệu một cựu học trò đi học về nhà, Guss phải vào ngục. Một hôm đêm tối, một bọn đồng nghiệp kéo vào phá cửa ngục, bắt Guss đem đi tới một cây nọ treo lên. Guss kêu la, rồi sẽ ra ngoài...

Nói chưa dứt lời, thì bỗng anh ta thấy ánh sáng. Đến nay người ta vẫn chưa tìm ra ai là thủ phạm đã gây ra trận hỏa hoạn này (hệ kỳ lạ).

H. H. thuật

Đánh trận giả tại Nghệ - an

Từ sáng chủ nhật 14 tháng 12, trong hạt Nghệ an, nhà nước có bảy cuộc đánh trận giả. Trận thứ bảy ở tại ở Cửa Lò. Cửa Lò, thuộc huyện Nghi-lệ và Phú-diên. Hai bên địch quân là đội lính Tây chống với đội lính khổ sở và khổ hạnh. Từ đầu của đội lính ta và đồng nghiệp tại nhà Văn miếu Vĩnh. Khi giới quân như sau để bắt; ngày nào cũng có năm ba chiếc tàu bay lượn khắp chung quanh. Đến 5 giờ chiều chủ nhật 14 tháng 12 đã bắt đầu diễn trận kịch.

P. V.

ĐOẠN LƯỢC SỬ KINH SUEZ cùng địa vị nó trong cuộc A-Y chiến tranh

« Có động mới đoàn » hay « động dân đoàn », là câu tục ngữ người mình thường nói ngoài miệng - câu này giống như câu tiên chỉ về sự bất quá - mà có thể đem làm cái công lộ chung cho quan niệm người đời đối với mọi việc, cho đến nhà viết báo, người đọc báo cũng không ngoài cái lộ « động đoàn » ấy. Chứng thực hiển nhiên, như kinh thành Huế là nơi kinh đô, làm trung tâm điểm cho toàn quốc, mà có cái tánh « tĩnh tĩnh đặc biệt »; ngoài con đường Thượng-từ đi vào nơi Tàng-cổ viện, Di-luân-đường cùng lạc bộ, có người lấy thường qua lại, có vẻ dể mới, còn dinh thự sau dãy lạc bộ cũng các đường khác, rêu xanh đời thượng cổ phủ cả tường với và mái ngói, đường thì bùn có hằng bìn, lối lại đen mờ, bày rõ cái cảnh tượng « không động » trước tai mắt công chúng. Vì cái « không động » đó mà ít ai đi đến, đến là người ở gần thường qua lại ra vào.

Trái lại, nước A (Abyssinie) là nước mới da đen, ở gần bên Phi châu xa mà kia. Thuở nay người Nam phần đông không mấy người nghe đến tên, mà có nghe, có thấy nét tự trên báo chí đã đọc cũng không ai thêm đi đến. Vậy mà trên mấy tháng nay nhân nước ấy có sự « động » A Ý đánh nhau, thời thì trên mặt các báo, không ngày nào không có tin tức là không nói chuyện nước A, mà những người đọc cũng thích xem chuyện nước A, đến là cái nước không dính dáng gì đến nước mình chút nào.

Cái chứng « có động mới đoàn » là vậy đó. Tôi nói « động » dài như thế là có ý muốn cùng đọc giả cùng đoàn kinh Suez đương đương trong cuộc Ý A này. Nhân cuộc Ý A chiến tranh này gây mối xung đột không tương ở « vận hà Suez ». Vận hà Suez thu ngắn con đường giao thông Âu Á, có đoạn lịch sử ly kỳ và công trình vĩ đại. Ai đi Tây hay đọc sách Tây, cho là việc « cái lịch », lâu nay nó đã chìm trong cái vực « quá khứ » như trên ngàn chuyện cổ khác. Nay bởi nhiên có sự « động », kỷ giả xin thuật đại lược cho đọc giả đoàn xem.

Trước kinh Suez chưa đào (từ đây trở xuống lược trích trong bài Trung-tục đăng ở Thân báo và bản sách S. Bruno, cũng một ít sách khác).

Cuộc Đông-Pha chiến tranh này làm cho cái kinh Suez nhỏ hẹp dài hơn trăm dặm, ở giữa Hồng - hải và Địa-trung-hải, bắc lên một vùng không khí nào nhiệt. Kinh vận hà Ý có một đoạn lịch sử rất phức tạp: Nguyên trước chưa đào kinh Suez, ghe tầu ở Ấn châu sang phương đông, phải đi quanh theo ngã « Hào vọng đảo » (Bonne-esperance) đường vòng biển Ấn-Đo, đương đi quanh xa, lại thường xảy ra sự nguy hiểm. Bởi vậy nên đã có người vọng tưởng mong sao giữa khoảng Hồng hải và Địa-trung-hải có một đường ngắn giao thông cho tiện.

Năm 1799, vua Nhê-phá-Luân có ý tìm con đường đi tắt giữa eo đất Suez, đã phái một vị tỷ sư tới nơi xem xét và đo lường chừng rồi bỏ qua. Đến thế kỷ 19, thế tục cũng nghĩ cách mở một con đường ngắn một cách men chóng, mà cuộc đào kinh Suez bắt đầu thực hiện.

Đó là phần đối kế hoạch đào kinh Suez rất kinh liệt là nước Anh

Ngày nay nước Anh muốn chiếm

độc quyền vận hà Suez, mà làm mới tra hoạch đào kinh ấy, nước Anh lại phải đối kế hoạch hơn cả: Nước Anh vẫn biết đào sông ỷ có lợi cho mình chứ không phải không. Song Anh có quyền lợi to ở Cận đông và Ấn độ. Sự mở đường giao thông tiện lợi, sau này sẽ bị thế lực nước khác oai hiếp mình chẳng. Vì thế nên Anh ra sức tìm đủ cách để ngăn trở kế hoạch đào sông ỷ, nhất định chủ trương đi quanh theo con đường « Bonne-esperance ».

Kế hoạch đào kinh Suez bắt đầu lại. Gác lại đến năm 1834 « Tổng đốc Thổ-nhĩ-kỳ ở Ai-cập là A loi (Mohammed Aly Pasha), có ý muốn đào. Nhưng sau nghe tâm việc ỷ có phong bại đến địa vị của mình ở Ai-cập, bèn thủ tiến ngay, không nói đến kế hoạch ỷ nữa.

Năm 1841, viên kinh lý Viễn đông công ty là An-die-xanh (Anderson), có tới bộ ngoại giao Anh để khởi kế hoạch đào kinh Suez, viện lẽ rằng đào sông ỷ thì con đường nước Anh thông sang phương đông rất ngắn lại mấy ngàn dặm, nhưng chính phủ Anh không ưng thuận! Năm 1847, người Pháp đã xướng đào kinh ỷ, lại trả định kế hoạch, mới thương lượng với Anh, mà Anh vẫn cho là một điều ảo tưởng, không khi nào thực hiện!

Nhưng công việc đào kinh Suez vẫn thực hiện

Trên đời cái gì tiện lợi và thích hợp trên đường tiến hóa, tuy lúc đầu mới dể khởi ra, không khỏi có sự ngăn trở và phản đối hấy nọ. Song cái « lịch » càng ngày càng rõ rệt, được đồng ý cả số đông, thì dần thế lực ỷ cũng không ngăn được. Kinh Suez cũng không ngoài cái lộ đó.

Sau ít năm đó, các nước Âu-châu đều công nhận và tán thành kế hoạch đào kinh ỷ. Đồng thời Tổng đốc Thổ-nhĩ-kỳ ở Ai-cập là Said Pasha cũng đồng ý tán thành. Từ đó, chủ phần đối của nước Anh có hơi dể lần, năm 1854, vị tỷ sư nước Pháp là Ferdinand de Lesseps mới được quyền.

Lịch-sử kinh Suez

Năm vào giữa 2 xứ Ai-cập (Egypte) và A-ra-bi (Arabie) một dân thông với biển Địa-trung-hải, một dân tiếp với Hồng-hải. Hai cái biển này trước kia không thông nhau được, vì có eo đất Suez; năm 1856, Phó-vương Ai-cập nhượng eo đất ỷ cho hội « Societe Universelle de canal maritime de Suez » một hạn là 99 năm, kể từ ngày công việc đào kinh hoàn thành. Hội ỷ do ông Ferdinand de Lesseps gây dựng ra, hội chính ở Paris, dưới quyền pháp luật của Pháp và Ai-cập. Hội ỷ đào eo đất Suez làm thành con kinh. Từ đó cái tên Canal de Suez ra đời. Nhờ cái kinh Suez, tầu biển Địa-trung-hải đi qua Hồng-hải rồi tới Ấn-Đo đương qua Ấn châu Úc-châu rất lẹ, khỏi phải vòng quanh Phi-châu theo biển Đại-tây-dương, mất nhiều ngày giờ, vì thế nên kinh Suez làm một nơi thông Âu Á, tầu bè hầu cũng đi qua đây.

Trong số 800.000 cổ phần của hội ỷ, người Anh chiếm tới 253.204 cổ, đến 44 phần trăm, còn thì người các nước khác, phần nhiều là người Pháp.

Hàn-Bô (Còn nữa)

Khảo cứu về nghề làm đường ở Quảng-Ngãi

(Tiếp theo Phụ-trương số 88)

Cách trở (nấu, đường phèn).

Lò trở đường phèn, cũng giống như lò nấu đường đồng, nghĩa là lò đất 4 chảo. Khi cụ dùng về việc nấu đường phèn là: Một cái lò đất 4 chảo. Một thùng lóng - 2 thùng hòa nước trắng gà - Một thùng hòa nước với - 2 thùng tay - 2 cái vớt - Một cái gáo - Một miếng hương chắt với - Một miếng hương chắt nước trắng - Một cái chổi rom - 2 cái chổi rửa chảo - Một khăn lọc - Một miếng hương chắt nước xà - (Vị dể lần lữa nước với, nước xà, nước trắng không tiện, nên dùng riêng miếng hương chắt phân biệt rõ).

Khi nấu đường phèn thì dùng thứ đường, giấm, tức là đường đồng đã đun sôi, mà thứ (tôi) đem chắt đổ vào 4 chảo, ước chừng 200 kg. Lại dùng vớt bột (thứ vớt tại xưởng), 2k500 gramme, đổ vào thùng hòa với 40 litres nước lạnh, để đường cho trong lấy chắt vào 4 chảo đường giấm cho đều, rồi đun lửa cho đường sôi. Khi đường sôi, lại đổ nước lạnh vào 2 thùng hòa trắng gà, mỗi thùng 40 litres nước. Muốn phân biệt hai cái thùng này, xin đặt tên là thùng A và thùng B. Khi đổ nước vào thùng xong, lấy 4 hoặc 5 cái trứng gà đập chắt vào thùng nước A, khuấy mãi cho lên bọt, lấy miếng mào nước hòa trắng gà, chắt lần vào 4 chảo đường sôi. Cá chắt lần cho đường sôi nổi bọt dể đun lên, và 2 người thợ cầm vớt với bột, vớt chắt nước trắng lần vào chảo đường, vớt chắt với bột, bột này vớt để vào thùng lóng, gọi là thứ nước xà.

Cái nước ở thùng A vào chảo đường, xem chừng cạn hết nửa, lại đập thêm vào 2 hoặc 3 cái trứng gà, mà khuấy cho nổi bọt hang lần, rồi cũng chắt lần vào chảo đường và vớt bột như lần trước. Khi cạn thùng nước A, lại đập vào thùng nước B chừng 10 cái trứng gà, và khuấy cho nổi bọt, và chắt lần vào chảo với bột như nói trên, khi chắt cạn nước ở thùng B và thấy nước đường trong chảo sôi lên bọt trắng trong, tắt đường để trong sạch, lúc ấy khởi sự lọc đường.

Mộng - Bật (Còn nữa)

CHỮA SAI

Phụ trương số 889, bài khảo cứu đường trước trước một 8, « đứng về phía tây mặt là ống hàng xà... » mà in lộn ống hàng mả...

Và số 881 trước trước một 8, « đứng về phía tây mặt là ống hàng xà... » mà in lộn ống hàng mả...

Đánh người đến chết!

Báo ngoài Bắc (« Công - Dân », « Tiền-Hoa ») gần đây có đăng tin quan huyện đánh chết một người dân.

Nguyên tại làng Đại-lại, huyện Vũ bản có người bị mất vợ, quan huyện Phàm - gia - Thịnh bắt nhiều người tới giam, lại nghĩ cho hai anh em Vũ - Đại và Vũ Rye cũng bắt cả tới giam, đến ngày 7-10-35. Nhưng đến 19-10-35 thì Vũ-Đại chết.

Sở dĩ Đại chết là vì thế giam ở, quan huyện tra tấn người bị... Một ngày đánh 3 lần: Sáng, chiều, tối, đánh tại phòng giam, hoặc đánh tại phòng lý sự...

Việc này có oan, nên nhân Vũ-Đại đã chết tại phủ Toàn-quyền, thì Khâm v. v. ... Một lần, quan huyện có mượn người là con đi điều đình.

